

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ NHUẬN BÚT,
THÙ LAO ĐỐI VỚI CÁC SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
VỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

Quy phạm pháp luật hiện hành	Dự thảo Nghị quyết	Thuyết minh
Tại khoản 4 Điều 37 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “<i>Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định cụ thể về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật và nguồn kinh phí của địa phương</i>”. Theo khoản 1, Điều 2, Nghị định số 287/2026/NĐ-CP ngày 17/7/2026 của Chính phủ. Tổ chức, cá nhân sáng tạo bằng nguồn ngân sách nhà nước; tổ chức, cá nhân, khai thác, sử dụng quyền tác giả, quyền liên quan mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu hoặc đại diện quản lý.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 4 Điều 37 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở. 2. Đối tượng áp dụng a) Đối tượng được hưởng nhuận bút: Tác giả hoặc đồng tác giả, chủ sở hữu hoặc đồng sở hữu quyền tác giả sản phẩm truyền thông cấp xã. b) Đối tượng được hưởng thù lao: Người thực hiện công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã, gồm: Ban biên tập, người kiểm duyệt tin, bài, hình ảnh, biên tập viên, phát thanh viên, quản trị viên, chuyên viên kỹ thuật (vận hành), chuyên viên kỹ thuật âm thanh thu, ghi; biên tập, người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo sản phẩm truyền	Dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể đối tượng áp dụng phù hợp với chính quyền địa phương cấp xã

	thông và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật. c) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan đến quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh.	
- Căn cứ quy định về các sản phẩm truyền thông cấp xã theo Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở: a. Tại khoản 2 Điều 11 và khoản 1 Điều 14 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP bản tin công cộng chuyển tải bằng thông tin chữ viết, hình ảnh (không dùng âm thanh đối với bản tin công cộng ngoài trời) b. Tại Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP quy định “Bản tin thông tin cơ sở được xuất bản định kỳ để cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc thiểu số tại địa phương...” c. Tại khoản 2, Điều 19 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP quy định “Tài liệu không kinh doanh được xuất bản theo hình thức: Sách, sách chữ nổi, tờ rời, tờ gấp, tranh, ảnh áp phích, ghi âm ghi hình”. d. Tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP quy định về nội dung và hình thức thực hiện hoạt động tuyên truyền thông tin thiết yếu trên Cổng hoặc trang thông tin điện tử: “Thực hiện tuyên truyền bằng hình	Điều 2. Giải thích từ ngữ 1. Sản phẩm truyền thông cấp xã là những sản phẩm của cấp xã sản xuất như tin, bài, ảnh, video clip, đồ họa thông tin và các hình thức phù hợp khác để cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân thông qua các loại hình thông tin như: đài truyền thanh cấp xã; bảng tin công cộng; bản tin thông tin cơ sở; tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở; cổng hoặc trang thông tin điện tử. 2. Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc đồng tác giả, chủ sở hữu hoặc đồng sở hữu quyền tác giả khi các sản phẩm truyền thông cấp xã được sử dụng. 3. Quỹ nhuận bút là khoản tiền do Ủy ban nhân dân cấp xã trích lập theo dự toán được giao để chi trả nhuận bút, thù lao. 4. Thù lao là khoản tiền do bên sử dụng sản phẩm truyền thông cấp xã trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã theo quy định tại Nghị quyết này.	Dự thảo Nghị quyết giải thích từ ngữ để các địa phương dễ dàng áp dụng.

thức tin, bài, ảnh, video clip, đồ họa thông tin và các hình thức phù hợp khác” e. Tại khoản 1. Điều 9 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP quy định đài truyền thanh cấp xã “sản xuất và phát các chương trình phát thanh do đài truyền thanh tự sản xuất; các thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương”. f. Theo khoản 1, Điều 3 Nghị định 49 “Thông tin cơ sở là thông tin thiết yếu được truyền tải trực tiếp đến người dân thông qua các loại hình thông tin: đài truyền thanh cấp xã; bảng tin công cộng; bảng tin thông tin cơ sở; tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở; tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở; cổng hoặc trang thông tin điện tử; mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin trên Internet; tin nhắn viễn thông”.		
Theo quy định tại khoản 6, Điều 3 Nghị định số 287/2026/NĐ-CP ngày 17/7/2026 của Chính phủ. Việc trả tiền bản quyền khai thác, sử dụng thực hiện theo một hoặc một số phương thức thanh toán sau đây: a) Thanh toán một lần cho toàn bộ việc khai thác, sử dụng; b) Thanh toán theo từng lần khai thác, sử dụng; c Thanh toán định kỳ theo tháng, quý, năm;	Điều 3. Nguyên tắc chi trả nhuận bút, thù lao 1. Đối với sản phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận. 2. Sản phẩm sử dụng nhiều lần hưởng nhuận bút theo thỏa thuận. 3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào quỹ nhuận bút, chất lượng, thể loại, khung hệ số nhuận bút quyết định mức chi nhuận bút cho từng thể loại sản phẩm truyền thông cấp xã nhưng không vượt quá hệ số tối đa tại khung nhuận bút quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này.	Dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc chi trả nhuận bút, thù lao để các địa phương dễ dàng áp dụng

d) Các phương thức thanh toán khác do các bên thỏa thuận phù hợp với tính chất của việc khai thác, sử dụng và quy định của pháp luật.	4. Đối với thể loại sản phẩm không quy định trong khung nhuận bút thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng sản phẩm truyền thông căn cứ quỹ nhuận bút, tính chất, đặc trưng của sản phẩm, vận dụng khung nhuận bút quy định tại Nghị quyết này và quy định của pháp luật có liên quan để quyết định mức chi nhuận bút cho phù hợp. 5. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào quỹ nhuận bút, chất lượng, thể loại, mức độ đóng góp vào sản phẩm quyết định mức chi thù lao cho những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã nhưng không vượt định mức thù lao tối đa quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết này. 6. Việc chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau phải được rà soát, đối chiếu để tránh sai sót và trùng lặp một tin bài chi trả nhiều lần trong cùng một loại hình, một bản chi trả nhuận bút, thù lao.							
Theo quy định tại khoản 1, Điều 16 Nghị định số 287/2026/NĐ-CP ngày 17/7/2026 của Chính phủ. Tiền bản quyền khai thác, sử dụng tác phẩm báo chí thuộc loại hình phát thanh truyền hình: 1. Tiền bản quyền đối với tác phẩm báo chí thuộc loại hình phát thanh, truyền hình do cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc đại diện quản lý hoặc tổ chức được phân cấp hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật thỏa thuận với tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng không thấp hơn khung chi trả đối với các thể loại tác	Điều 4. Nhuận bút, thù lao đối với sản phẩm truyền thông cấp xã 1. Khung nhuận bút đối với sản phẩm của đài truyền thanh cấp xã: <table border="1" data-bbox="869 1082 1738 1398"> <thead> <tr> <th data-bbox="869 1082 927 1209">T T</th><th data-bbox="927 1082 1487 1209">Thể loại</th><th data-bbox="1487 1082 1738 1209">Hệ số tối đa</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="869 1209 927 1398">1</td><td data-bbox="927 1209 1487 1398">Tin Thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương</td><td data-bbox="1487 1209 1738 1398">0,5</td></tr> </tbody> </table>	T T	Thể loại	Hệ số tối đa	1	Tin Thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương	0,5	Căn cứ điểm a, khoản 1,2,3,4 Điều 16 của Nghị định số 287/2026/NĐ-CP ngày 17/7/2026 của Chính phủ, cơ quan soạn thảo đã vận dụng xây dựng khung nhuận bút với hệ số tối đa đối với sản phẩm truyền thông cấp xã.
T T	Thể loại	Hệ số tối đa						
1	Tin Thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương	0,5						

phẩm như sau:

a) Đối với Phát thanh:

STT		Tỷ lệ phần trăm (%) chi phí sản xuất		
		Đến 10	Từ 10 đến 100	Trên 100
1	Tin/Bài thời sự	10	8	5
2	Chương trình tư vấn	10	8	5
3	Chương trình tọa đàm	10	8	5
4	Chương trình tạp chí	10	8	5
5	Phóng sự	10	8	5
6	Chương trình giao lưu	10	8	5
7	Tiểu phẩm	10	8	5
8	Trò chơi	10	8	5

2	Chương trình phát thanh	4,0
---	-------------------------	-----

2. Khung nhuận bút đối với sản phẩm bằng tin công cộng, bản tin thông tin cơ sở, cổng hoặc trang thông tin điện tử cấp xã:

T	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin	0,5
2	Ảnh	0,5
3	Đồ họa thông tin (tranh, ảnh, Infographic)	1,0
4	Bài, video clip	2,0

3. Cách tính nhuận bút cho các thể loại sản phẩm truyền thông cấp xã quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Trong đó, giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

4. Chi trả thù lao: Tổng số thù lao tối đa không quá 30%

	phát thanh				tổng số nhuận bút phải trả trong năm. 5. Nhuận bút, thù lao đối với tài liệu không kinh doanh: Áp dụng theo quy định tại khoản 4, Điều 16, Nghị định số 287/2026/NĐ-CP ngày 17/7/2026 của Chính phủ	
9	Chương trình phát thanh trực tiếp	10	8	5		
10	Ca múa nhạc	10	8	5		
11	Chương trình khoa giáo	10	8	5		
12	Thiếu nhi	10	8	5		
Theo quy định tại khoản 2, Điều 16. Trường hợp khai thác, sử dụng tác phẩm báo chí thuộc loại hình phát thanh, truyền hình mà cơ quan báo chí hoạt động phát thanh, hoạt động truyền hình thực hiện khai thác, sử dụng không có nguồn thu từ tài trợ quảng cáo hoặc không thu tiền dưới bất kỳ hình thức nào thì số tiền bản quyền chi trả bằng 30% khung chi trả quy định tại khoản 1 Điều này. Tại khoản 3. Trường hợp khai thác, sử dụng tác phẩm báo chí thuộc loại hình phát thanh, truyền hình từ lần thứ hai trở đi thì tiền bản quyền được chi trả theo thỏa thuận với cơ						

quan đại diện chủ sở hữu hoặc đại diện quản lý hoặc tổ chức được phân cấp hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật trên cơ sở tiêu chí về tần suất sử dụng, thời lượng, khung giờ, phương tiện, nền tảng khai thác, sử dụng, doanh thu (nếu có) hoặc tiêu chí khác. Tại khoản 4. Trường hợp khai thác, sử dụng tác phẩm báo chí thuộc loại hình phát thanh, truyền hình mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan nhằm mục tiêu tuyên truyền không nhằm mục đích thương mại dành cho trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo thì không phải xin phép, không phải trả tiền bản quyền nhưng phải thông tin về tên tác giả và nguồn gốc, xuất xứ của tác phẩm.		
Theo khoản 1, Điều 5 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định: “Điều 5. Chính sách của Nhà nước về phát triển thông tin cơ sở. 1. Nhà nước bảo đảm nguồn lực cần thiết cho hoạt động thông tin cơ sở”.	Điều 5. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao 1. Việc lập dự toán ngân sách nhà nước chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã theo đúng trình tự và thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của pháp luật. Các đơn vị xây dựng kế hoạch và lập dự toán chi nhuận bút, thù lao hàng năm đối với các sản phẩm chi tiết theo từng thể loại và tổng hợp chung dự toán chi nhuận bút, thù lao vào dự toán chi ngân sách của đơn vị mình gửi cơ quan Tài chính cùng cấp để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. 2. Kinh phí thực hiện chi trả nhuận bút, thù lao đối với các	Nguồn kinh phí được bố trí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành là phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và quy định định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 49/2024/NĐ-CP.

	sản phẩm truyền thông cấp xã được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. 3. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao thực hiện theo quy định của pháp luật.	
	Điều 6. Tổ chức thực hiện 1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. 3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.	Nội dung tổ chức thực hiện bảo đảm đúng thẩm quyền, trách nhiệm được giao theo Luật Tổ chức quyền địa phương và quy trình ban hành, giám sát thực hiện nghị quyết.